TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2019/HSST
Ngày: 24/04/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông Chu Thành Công;**
- Các hội thẩm nhân dân: **Ông Trần Quốc Sơn;**
Bà Trần Thị Oanh.

Thư ký phiên tòa: **Bà Dương Thị Kim Mỹ**- Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên toà: **Ông Lương Duy Bằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 24/04/2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2019/HSST ngày 04 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78A/2019/HSST ngày 26 tháng 03 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị M, sinh năm 1984; Giới tính: Nữ; Nơi ĐKHKTT: Tổ 13 Nhân Mỹ, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Bằng Hồng (Đã chết); Con bà: Ngô Thị Chinh (Đã chết); Chồng Mai Văn Dũng, sinh năm 1981; Có 1 con sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không, theo Danh chỉ bản số 000000075 lập ngày 27/12/2018 tại Công an quận Nam Từ Liêm.

Bị cáo hiện đang tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Quách Văn Hưng, sinh năm 1983; HKTT: Xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang - Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Thị M bị Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng cuối năm 2013, qua mạng xã hội Nguyễn Thị M quen biết với anh Quách Văn Hưng. Khi biết anh Hưng đang có nhu cầu xin việc cho vợ là chị Nguyễn Thị Loan (Sinh năm 1984, HKTT: xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang) vào công tác trong Quân đội nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Nguyễn Thị M đã nói với anh Hưng mình tên là Trần Huyền Trang (Sinh ngày 22/12/1985), hiện đang là Phó trưởng phòng Đối ngoại Văn phòng Bộ quốc phòng quen biết nhiều người có khả năng xin việc giúp vợ anh Hưng với chi phí 165.000.000 đồng. Để anh Hưng tin tưởng, Mai đã chụp ảnh mặc trang phục quân nhân đeo quân hàm đại úy, đeo biển tên Trần Huyền Trang gửi cho anh Hưng. Do tin tưởng, anh Hưng sau đó đã chuyển cho Mai tổng số tiền 165.000.000 đồng để Mai xin việc cho vợ anh Hưng vào công tác tại Kho 671 Cục xăng dầu Tổng cục xăng dầu Bộ quốc phòng.

Cụ thể như sau:

- Lần 1: Khoảng tháng 4/2014, anh Hưng đến nơi ở của Nguyễn Thị M tại số 1 ngách 16/33 ngõ 394 đường Mỹ Đình, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội đưa cho Mai 01 hồ sơ xin việc và số tiền 125.000.000 đồng.

- Lần 2: Vào ngày 16/7/2014, anh Hưng chuyển tiền vào tài khoản số 0110115032003 của Nguyễn Thị M mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội chi nhánh Mỹ Đình số tiền 15.000.000 đồng.

- Lần 3: Ngày 19/01/2015, anh Hưng chuyển tiền vào tài khoản số 0110115032003 của Nguyễn Thị M mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội chi nhánh Mỹ Đình số tiền 25.000.000 đồng.

Sau khi nhận tiền và hồ sơ, Mai không liên hệ xin việc như đã hứa. Số tiền 165.000.000 đồng Mai sử dụng chi tiêu cá nhân hết còn hồ sơ xin việc Mai vứt đi. Anh Hưng nhiều lần liên lạc cho Mai theo số điện thoại 0989225803 nhưng Mai khất lần không trả lại tiền cho anh Hưng và sau đó cắt liên lạc với anh Hưng.

Ngày 15/8/2017, anh Quách Văn Hưng đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 USB hiệu Kington 8G màu trắng bạc bên trong chứa bản ghi âm nội dung liên quan đến cuộc trao đổi giữa anh Quách Văn Hưng và người phụ nữ đã nhận xin việc làm cho vợ anh Hưng.

Ngày 16/8/2017, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định giọng nói của người phụ nữ trong bản ghi âm do anh Hưng cung cấp và giọng nói của Nguyễn Thị M. Tại bản kết luận giám định số 4315 ngày 06/12/2018

của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: tiếng nói của người phụ nữ xưng "em" trong tệp âm thanh mẫu cần giám định và tiếng nói của Nguyễn Thị M trong mẫu so sánh là của cùng một người nói. Nội dung các tệp tin âm thanh mẫu cần giám định đã được chuyển thành văn bản. Trong đó có nội dung anh Hưng nói "Thì đấy bây giờ khi anh rút đơn ấy thì khoảng bao giờ em gửi lại được cho anh số tiền. Bây giờ tổng là 165 triệu. Anh thấy em có thể gửi được cho anh 120 hoặc là cũng phải 100". Nguyễn Thị M trả lời "Nói chung là được 50% là cao nhất đấy, nếu em mà có thể đòi được hơn thì em sẽ đưa cho anh, nếu mà được cả thì càng tốt, nếu như anh nói thế" "Em mặc kệ, nói chung là bây giờ em cũng buông tay, buông xuôi, em cứ cãi trắng em chả quen anh, tiền em cũng chả nhận, chả ghi giấy tờ, tài khoản cho người khác mượn là chuyện bình thường".

Ngày 12/7/2018, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết của Nguyễn Thị M trong "Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản của Nguyễn Thị M" tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội chi nhánh Mỹ Đình so với chữ ký, chữ viết tại bản tường trình (Ký hiệu M1) và biên bản ghi lời khai (Ký hiệu M2) của Nguyễn Thị M cùng ngày 12/6/2018. Tại bản kết luận giám định số 3930 ngày 31/8/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Chữ viết ở mục "1.Họ và tên chủ tài khoản" và chữ ký, chữ viết dưới các mục "4. Chữ ký mẫu" và "CHỦ TÀI KHOẢN" trên mẫu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký, chữ viết của Nguyễn Thị M trên các mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 do cùng một người ký, viết ra.

Tiến hành thu giữ điện tín tại Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội, kết quả xác định số điện thoại 0989225803 là thuê bao trả trước, đăng ký tên: Nguyễn Thị M; địa chỉ: Nhân Mỹ, Nam Từ Liêm, Hà Nội; ngày sinh: 16/6/1984; CMTND 012350220, ngày cấp: 06/7/2000, nơi cấp: Hà Nội.

Tiến hành xác minh tại Tổng cục Hậu cần, Bộ Quốc phòng xác định: Tại Văn phòng Bộ Quốc phòng và phòng đối ngoại Văn phòng Bộ Quốc phòng không có quân nhân nào tên Trần Huyền Trang, sinh năm 1985, cấp bậc: đại úy, chức vụ: Phó trưởng phòng đối ngoại - Văn phòng Bộ quốc phòng.

Tại cơ quan điều tra lúc đầu Nguyễn Thị M không khai nhận tội nhưng sau Mai thay đổi lời khai và khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của Mai phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với kết quả giám định giọng nói và giám định chữ ký, chữ viết của Nguyễn Thị M, phù hợp với kết quả cung cấp thông tin của chủ thuê bao số điện thoại 0989225803 và tài liệu điều tra khác.

Ngày 02/01/2019, đại diện gia đình của Nguyễn Thị M đã khắc phục hậu quả trả lại cho anh Quách Văn Hưng số tiền 165.000.000 đồng. Anh Hưng đã

nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Thị M.

Tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKS, ngày 01/02/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị M về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo Điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm giữ nguyên quyết định của bản cáo trạng đã truy tố, sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 174; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M mức án từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB Kington 8G màu trắng bạc.

Về dân sự: Không.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng được thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng tháng 4/2014 đến tháng 01/2015, Nguyễn Thị M đã có hành vi gian dối, nhận tổng số tiền 165.000.000 đồng để hứa hẹn xin việc cho vợ anh Quách Văn Hưng vào công tác trong Quân đội. Sau khi nhận tiền, Mai không xin việc như đã hứa mà chiếm đoạt số tiền trên để chi tiêu cá nhân.

[2] Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" *với số tiền bị cáo chiếm đoạt là* 165.000.000 đồng do đó buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân. Do đó đối với bị cáo cần phải lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, lần đầu tiên bị đưa ra xét xử, bị cáo đã tự nguyện sửa chữa bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, cũng đủ tác dục giáo dục đối với bị cáo và răn đe đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tà sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Tòa không xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu lưu theo hồ sơ 01 USB Kington 8G màu trắng bạc.

[8] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[9] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Áp dụng: Điểm c Khoản 2 Điều 174 Điểm b, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày Tòa tuyên án. Giao bị cáo Nguyễn Thị M về Ủy ban nhân dân phường Mỹ Đình 1 giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

3. Về dân sự: Không.

4. Về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 106; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bô luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

- Tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB Kington 8G màu trắng bạc;

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án;

- Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Chu Thành Công